

BỘ LUẬT “LEI TRIEU HINH LUAT” VAI YUNG HOA CUA NOI NOI VOI NOIC TA HIEN NAY

TRẦN MAI OÙC (*)

Bất kỳ một quốc gia coi chủ quyền nào cũng đều lấy ổn định chính trị làm nền tảng tiên quyết cho sự phát triển xã hội. Muốn như vậy, phải hình thành một hệ thống pháp luật nghiêm minh, nâng vai trò công cụ bảo vệ nhà nước, bên cạnh các yếu tố vật chất của quyền lực chính trị. Tính hiệu quả của hệ thống pháp luật, do nội dung thành tố của nó ổn định quốc gia, bởi lẽ nếu pháp luật nghiêm minh, thông suốt nên người nên việc, xuất phát từ lợi ích chung, hay nắm bắt “chính danh” nói với tất cả các mối quan hệ các thời đại xã hội, thì sẽ góp phần làm cho gương mặt nhà nước văn minh tốt, trên đời nóng lòng. Trong trường hợp nội lợi ích của lợi công đồng trị xã hội nóng nhất với lợi ích quốc gia, dân tộc. Sự nóng thuận này có ý nghĩa tích cực ôi cho cả chúng ta, nếu diễn ra những sự kiện ảnh hưởng nên toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia thì các lợi công xã hội sẽ nôic huy nên toả ã, trôi thành sự mất mát không thể ngăn nổi, xuất phát từ sự nhận thức về mục tiêu chung.

Thời Trần, bắt đầu từ tinh thần pháp trị của Trần Thủ Độ với sự nghiêm minh và công bằng,

lấy kỷ cương phép nước và khoan dung văn hoá làm cốt lõi, nối tiếp hợp các tầng lớp nhân dân trong ba lần nãnh tháng quân xâm lược phương Bắc. Ngược lại, sự buông lỏng kỷ cương, coi thường phép nước, hoặc xây dựng một hệ thống pháp luật có tâm bảo vệ lợi ích của một tầng lớp, một nhóm cầm quyền mà xem nhẹ lợi ích quốc gia, dân tộc, sẽ làm mất lòng của bất ổn và khủng hoảng xã hội, thậm chí dẫn đến nguy cơ mất nước. Lịch sử dân tộc suốt hàng ngàn năm qua không dôi một lần nào ã lại thêm một bài học kinh nghiệm xương máu, nếu ã nói khi một hệ thống pháp luật hết sức chặt chẽ nghiêm minh, không đũa trên sự hiệu biết bản chất con người, không tìm nôic sự “trung hoa” với yếu tố tâm lý nào ly dân tộc, thì cũng không phải huy tác dụng tích cực, nghĩa là thiếu tính hiệu quả xét ôi bình diện thu phục nhân tâm. Hồ Quý Ly là một ví dụ điển hình. Nã sang bên cạnh thời ã nên quyền lực không nôic “hợp pháp”, vốn không xa lạ trong lịch sử Việt Nam, coi thể nhân thấy ôi ông một vị vua coi ãu ôi cái cách, tha thiết nói môi hệ thống quyền lực, ra sức củng cố sức mạnh quốc phong, lấy ổn định xã hội giang sơn và chủ quyền dân tộc làm mục tiêu của chính sách ã ã và ã ngoài. Tuy nhiên, cuối cùng binh hùng tướng mạnh của cha

(*) ThS., Giảng viên – Trường Đại học Ngân hàng, TP.HCM.

con Hoá Quy Ly không nười sức baid veñat nөөic trөөic quañ xam löөic nhañ Minh chæ vi hai chөө nhaiñ tam. Tөө trөөng hөp ñau long nay, nhөng ngөөi laiñ ñau vañhaiñ daiñ ta rui ra bai hөic löñ trong suөt hön 500 nam qua, ñoi laiñ moi böi luật duñghiem tuic ñein ñau, thì cung phai tinh ñein khaiñang hieñ thөic hoai noiñ trong cuөic söng, vañ biet “laiñ nghe” söi phaiñ bieñ töc caiñ tang löp haiñ daiñ, thì moi coiñtheñgoiñ laiñ moi böi luật hөp long ngөөi. Hön nöa, ñeai coiñheñ thөng phap chæ nghiem minh, thì baiñ thain ngөөi ñөng ñau cung phai chap hanh moi caiñ triet ñeai lam göng cho thieñ hai veñ tö caiñ, ñөic ñөi Tim hieñ löch söi thang tram cuiñ daiñ töic, chung ta cang haiñ thay yinghoa to löñ cuiñ luật Hoang Nөөic, moi kiet taiñ cuiñ löch söi vөöt ra khoi khuoñ khoaiñ cuiñ nhөng ñieu luật khoaiñ khan.

Leñ trieu hình luật, hay *Quốc trieu hình luật* ñөөic bieñ soạn döoiñ trieu Leñ Thanh Toing (nam 1483), ñein hieñ Hoang Nөөic, ñein ñөөic goiñ laiñ *Luật Hoang Nөөic*. Böi luật nay, voiñ nhөng noiñ dung cuiñ theñ lieñ quan ñein taiñ caiñ caiñ löñh vөic cuiñ ñөi söng xaiñhoaiñ, ñeai tröiñ thanh cө söi phap lyñchuiñyeuñ cuiñ xaiñhoaiñ Viet Nam thөi phong kienñ trong nhieuñ theñkyñ Trai qua bao thangñ tram, ñein nay böi luật nay haiñ nhө con ngayeñ veñ, trong ñөi coiñ caiñ caiñ binh chuiñ vañhööng daiñ. *Leñ trieu hình luật* theñ hieñ quan ñieñm keñthөañ cuiñ vua Leñ Thanh Toing. döiñ trên nhөng luật leñ trөөic ñөiñnhөñ caiñ Hình Thө thөi Lyñ Trại; caiñ quiñ ñinh cuiñ phap luật ñeaiñ ban böiñ vañ thiñ hanh trong caiñ trieuñ vua thөi Leñ sö, nhө Luật Thө (6 quyeñ) cuiñ Ngayeñ Trai vañ Quốc Trieuñ Luật Leñhñ cuiñ Phan Phu Tieñ (6 quyeñ), caiñ haiñ ñieuñ ñөөic lam vañ khoaing thөi gian töc 1440 – 1442.

Leñ trieu hình luật goim 6 quyeñ, trong ñөi 5 quyeñ coiñ 2 chөng vañ 1 quyeñ coiñ 6 chөng, caiñ thay laiñ 16 chөng, 722 ñieuñ. Ngoaiñ ra, trөөic khiñ ñiñ vañ caiñ chөng vañ ñieuñ thì *Leñ trieu hình luật* coiñ coiñ caiñ ñөaiñbieñ quiñ ñinh veñ caiñ haiñ ñeaiñ tang vañ tang phuc (baiñ ñөaiñ ñeaiñ tang chinñ hang hөi trong hөi noiñ), kích thөic vañ caiñ hình cuiñ (roi, trөөng, göng, daiñ sat...). Caiñ quyñ ñinh trong luật khoing chæ ñeaiñ caiñ ñeinñ yeuñ toaiñ hình söi, mañ thөng qua ñөiñ theñ hieñ töc tööing haiñ vañ cuiñ Leñ Thanh Toing ñөөic theñ hieñ trong *Leñ trieu hình luật* (cho thay

söi khaiñ bietñ giөa luật hieñ thөic vañ khoa hөic kyñ thuaiñ lam luật, ñөөic xaiñ laiñ trên cө söi baiñ chatñ, ñeaiñ trөng cuiñ ngөөiñ Vietñ).

Leñ trieu hình luật coiñ tham khaiñ luật nhañ Nөөng (Trung Quốc). Tuy nhieñ, ñөiñ khoing phaiñ laiñ söi sao chep thuanñ tuyñ caiñ quyñ ñinh cuiñ phap luật thөiñ Nөөng, mañ theñ hieñ ratñ roñnetñ ñeaiñ thuñ cuiñ phap luật Nhaiñ Vietñ, phaiñ anhñ chaiñ thөic vañ saiñ saiñ hieñ thөic xaiñhoaiñ ñөөic ta theñkyñ XV. Luật cuiñ nhañ Nөөng laiñ tinhñ caiñchñ vañ tinhñ thanhñ ngөөiñ Trung Quốc lam khuoñ mañ, doñ ñөiñ trong ratñ nhieuñ quyñ ñinh ñeaiñ xuaiñ phatñ töc ñieuñ kienñ sinh hoaiñ cuiñ ngөөiñ Trung Quốc, voiñ nhөng rang buөic mañ khiñ áp dụng cho caiñ quөc giañ khaiñ, trong ñөiñ coiñ ñөөic ta, señ tröiñ ñeinñ khoing phuiñ hөp. Hön theñ nöa, caiñ hình phaiñ cuiñ luật nhañ Nөөng hööng ñeinñ muicñ ñichñ cungñ coiñ vөöng quyeñ, coiñ caiñ quyñ ñinh cuiñ Leñ Thanh Toing trong *Luật Hoang Nөөic* khoing chæ giөiñ haiñ trong yeuñ toaiñ baid veñ chæ ñөaiñ phong kienñ, mañ conñ laiñ yeuñ toaiñ baid veñ chuiñ quyeñ quөc giañ, löiñ ichñ daiñ töic. Nghieñ coiñ böi *Leñ trieu hình luật* cho thayñ, nhөng quyñ ñinh trong böi luật nayñ coiñ ratñ nhieuñ ñieñm tieñ böiñ soñ voiñ caiñ böi luật ñөöng thөiñ trong khuñ vөic chaiñ All Changñ haiñ Trong böi *Luật Hoang Nөөic* coiñ nhieuñ ñieuñ quyñ ñinh roñ traichñ nhieñm baid veñ ñөöng bieñ, vungñ bieñ, cөiñ quan. Caiñ hanhñ viñ xamñ phaiñ anñ ninh vañ toanñ veñ laiñ thөaiñ bө trөng trө nghieñ khaiñ. Trong böi *Luật Hoang Nөөic* coiñ nhieuñ ñieuñ quyñ ñinh roñ veñ vieñ xөiñ phatñ ñөiñ voiñ caiñ hanhñ viñ aiyñ. Ví duñ: “Ngөөiñ tröiñ quañ cөiñ quan rañ khoiñ bieñ giөiñ ñiñ sangñ ñөөic khaiñ thì bө cheñm” (Ñieuñ 71: Nhөng aiñ tröiñ cөiñ aiñ, vөötñ bieñ giөiñ rañ ñөөic ngoaiñ thì bө cheñm. (Theo thuyeñ buөiñ, rañ ñөөic ngoaiñ cungñ xөiñ cheñm). Ngөөiñ giөiñ cөiñ aiñ (coiñ xeññ cөiñ bieñ cungñ vañyñ) khoingñ bietñ thì bө löuñ nayñ chaiñ xa”⁽¹⁾. hoaiñ: “Nhөng ngөөiñ baiñ ruöingñ ñeaiñ öiñ böiñ coiñ choñ ngөөiñ ñөөic ngoaiñ thì bө cheñm” (Ñieuñ 74: Aiñ baiñ noaiñ thì vañ voiñ ngoiñ choñ ngөөiñ ñөөic ngoaiñ thì bө cheñm. Quan phөöngñ xaiñ bieññ mañ khoingñ toaiñ giaiñ thì giaiñ moiñ böcñ töiñ. Quan löñ huyeñ traiñ dungñ tuingñ thì toaiñ giөingñ vieññ keiñ baiñ kia. Voaiñ tinhñ khoingñ bietñ thì xөiñ toaiñ bieññ, phatñ⁽²⁾... Ñөiñ voiñ nhañ Leñ vañ

⁽¹⁾ *Leñ Trieu Hình Luật*, Nxb. Vañ Hoaiñ, Haiñ Noaiñ, 1997, tr.67

⁽²⁾ *Sñd*, tr.68.

không chæ nhau Lễ chui quyên và toan vên lãnh thoả lã nêi u thiêng liêng, sổng con. Cho nên tã phain quoc lã tã khang tha, cho đư kei nũ o lã ngũ o i củi hoang tã.

Vua Lê Thanh Tông con ban hành các nã dũ, nhĩng sã chæ quy nũn việ kã khai, kiem tra đãn sũ củi tãn vũng quoc, nã ra luật lã vã chã nũ binh đũch mã ngã nay chung ta gũ lã nhũa vui quãn sũ. Nã ra phep quãn nũn cung vũ việ xãy đũng quãn nũ chính quy, thiêng chĩn lam cho nã nũc luãn òi trong tình trãng nã nũ sũc mĩnh nã nãp tan mũi mũu tãn xãm lũc ví nhũ "Khi nãnh giãc mã tũng hiệu bã hũ, vã tiệ lũ quãn cũ, lam lĩnh ngũ long, tã cã nũ bũ chũm"⁽³⁾.

Đũi chã nũ phũng kiem, nũng nghiệp lã nũn tãng củi xũ hoã. Quãn lã nũng, khi vua Lê Thanh Tông ngay tũng nã nũ lĩn trũ vũ nã lã việ mũi mang nũng nghiệp lam trũng. Trong chũng nũn sãn (nã, rũng) cũ nũn "Nhũng nhũ quyên thũ chiem nũn nhũ cũ rũng nã, ao nã củi lũng đãn tũ 1 mũu trũ lĩn thì xũ phã"⁽⁴⁾, hoã "Trong hã mĩnh cã quãn cũ cũp, sũ, heo rũng... lam hã đãn, phũ hoã hoa mũu mã kũng lãp mũu bã chũng thì xũ tũ biem"⁽⁵⁾.

Trũc hũ, trong việ cã cãch hãnh chĩnh, Nhũ Vua nã nã ra cã cũ quãn chũn trãch vũ việ chãn hũng nũng nghiệp nhũ nã ra bũ cũ quãn mũi: Sũ tãm tang chũn chãn lo khũn kĩch việ trũng đũn nuũ tãm, đũ lũ; Sũ thũ thũ chũn lo việ trũng rau; Sũ nũn mũc chũn lo việ chãn nuũ gia sũc, gia cãm vũ Sũ nũn nũn chũn lo việ rũng nã. Oĩng con nã thũ chũc quãn mũi: Quan Hũ nũ nũ chãn lo việ nãp nũ hoã nũ phũng chũng bũ lũ.

Vua Lê Thanh Tông nã biệ cũ trũng việ nãp nãp, tu sũ nũ nũ nũ nũ phũng bũ lũ. Trong bũ *Luã Hũng Nũc* cũ hai nũ quy nũn khũ tã mã vũ vãn nũ nay: "Việ sũ nũ nhũng sũng lũn bã nũ tũng mũng 10 thũng giẽng, ngũi xũ nũ òi trong nũng nũ phũ nũ nhũ phãn nãp nũ hãn trong hai thũng nũ ngay mũng

10 thũng 3 thì lam xong. Nhũng nũng nũ mũi nãp hãn trong 3 thũng phũ nãp xong. Quan lũ phũ nũng nũ xem xũ, quãn cũ nũ phũ nũc thũc hũng ngay. Nũ kũng cũ gũng lam nũ quãn hãn mã kũng xong thì quãn lũ bũ phũ, quãn giãm bũ biem. Quãn lĩnh vũ đãn binh kũng theo thũ hãn nũn lam vũ kũng chãn chũ sũ nũ nũ quãn hãn kũng xong thì bũ trũng hoã biem".

Vua Lê Thanh Tông trong y thũc vũ hũnh nũng củi mĩnh luãn lã đãn lam gũc, cũ trũng sũc đãn. Oĩng chãn lo rã chũ nũ nũ sũ ãm nũ cho đãn. Mũ trong nhũng biem phũp hũ hiệu nũ lã bũng cãch cã cãch phũp luật, bũ vũ quyên sũ hũ rũng nã, lã cã quyên gũc cho việ thũc hiệ cã quyên tiệ theo nũm bũ quyên sũng, quyên tũ do, quyên mũ cã hũnh phũc cho ngũi nũng đãn.

Trong bũ *Luã Hũng Nũc* nũ cũ nhũng nũ quy nũ việ trũng phũ nhũ hũnh vi vi phãn quyên chiem hũ, quyên sũ đũng vũ nũn nũ rũng nã củi ngũi nũng đãn. Bũ luật nũ liệ kũ nhũng tũ trũng nũng bũ trũng phũ nhũ: Trũh giãnh nã nũ trũ vũ chũc thũ, nhũ bũ rũng nã củi ngũi khũc, hũ hiệp, bũc hũ nũ mua rũng nã củi ngũi khũc, tũ nũn cã nhũ rũng nhũ kũ khũc mã trũ mũ nũ lã củi mĩnh, xãm lã bũ cũ rũng nã, nhũ bũ giũi mũc, chũ cã trong khu mũ nũ củi ngũi khũc, cã trũm vũ phãn nã, phãn mũ củi ngũi khũc, chũn cã trũm vũ rũng củi ngũi khũc, rũng nã nũng trũh chũ mã nũnh ngũi nũ gũ lã lũ mũ cã rũ rũng cũng hũ tũ, kũng bũ cho chũ mã tũ tiệ nũ gũ⁽⁶⁾. Bũ vũ ngũi đãn, Bũ luật cũng nũng thũ nũn ra kũng hũnh phũ thũ nũng nũ vũ kũ giãu nhũ: "Cã nhũ quyên quyũ chiem nũn rũng nã ao nã củi nhũ đãn, tũ mũ mũ trũ lĩn thì xũ tũ phũ, tũ nũ mũ trũ lĩn thì xũ tũ biem; quãn tãm phãn trũ xũng thì xũ tãm thũ hai bũ vũ phũ bũ thũng nhũ luật nũn"⁽⁷⁾.

Bũ *Luã Hũng Nũc* cũ cũ nhũng nũ quy nũn nhũm bũ vũ quyên sũ hũ rũng nã cho trũm vũ ngũi giã nhũ: "Chũng chũ con con

(3) *Sũd*, tr.143.

(4) *Sũd*, tr.195.

(5) *Sũd*, tr.195.

(6) Xem: *Sũd*, cãc nũ 189, 191, 144, 154, 155, 156, 157, 360, 361.

(7) *Sũd*, nũ 370.

nhỏ với tài giỏi mà bần niên sản của con, cha mẹ con sống mà bần niên sản thì con trai bần niên 60 trống, ngỗn trong hội tôi tiến bần niên của nhà cháu mà có nếu bần niên phạt" (8).

Quốc Triều Hình Luật là bộ luật có những thanh tấu to lớn, có những nét riêng biệt, thể hiện rõ ràng bản sắc dân tộc và tính độc lập của một quốc gia có chủ quyền. Đây là bộ luật khá hùng vĩ của triều đình nhà Lê trong lịch sử hệ thống pháp luật của dân tộc bởi những giá trị tiến bộ của nó vượt trội thời đại, và mang tính nhân văn sâu sắc của người Việt. Những giá trị trong *Leitrieu hình luật* thể hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau, bao trùm lên tất cả các lĩnh vực kinh tế và xã hội. Số ảnh hưởng to lớn của Nho giáo ở đây in đậm trong nhiều quy phạm pháp luật của triều đình ghi nhận trong *Quốc Triều Hình Luật*, không chỉ ở khía cạnh nhà nước và xã hội, mà nội dung của nó trải rộng ra ngoài khía cạnh kinh tế bằng những chính sách về nông nghiệp, quản lý, an dân và chính sách ổn định sản xuất nông nghiệp. Việc nghiên cứu những ảnh hưởng của Nho giáo trong *Luật Hồng Đức* không những giúp ta lý giải một cách sâu sắc nhiều lĩnh vực pháp luật, chế độ pháp luật, qui phạm pháp luật mà còn góp phần quan trọng để bổ sung những cơ sở lý luận cần thiết cho với quá trình xây dựng pháp luật và thực hiện pháp luật ở nước ta hiện nay. Trong thiên "Hình luật chí" của bộ sách *Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí*, sử gia lỗi lạc Phan Huy Chú đã đánh một vị trí xứng đáng cho việc giới thiệu bộ *Quốc triều hình luật*, Ông nhận xét: "Hình của nhà Lý thì lỗi ous khoan rộng, hình của nhà Trần thì lỗi ous nghiêm khắc", khi nói về pháp luật thời Lê ông đã phải khen ngợi "thật là cái mẫu mực nhà nước, cái khuôn phép nhà nước" (9).

Quan niệm "dân là gốc nước", nước thể hiện trong *Luật Hồng Đức*, cho thấy truyền thống này nước Lê Thánh Tông kế thừa, thể chế hóa bản sắc quyền lợi của người dân, Lê Thánh Tông nhà vua luật những hình phạt đối với những kẻ nước giao trong trách nhiệm xã hội những sách

nhieu dân, hạnh dân. Trong *Nieuu* 370 và 371 của bộ "Những nhà quyền thể chế nhà nước ruộng đất, ao năm của lòng dân từ 1 mẫu ruộng thì xử phạt, 5 mẫu ruộng thì xử bần, quan tam phạm ruộng ruộng thì xử thêm 2 bậc tội, bồi thông nhà luật nhà. Nhà vua rồi thì xử khắc", và "Trong hạt mình cai quản có cỏ, sỏi, heo rừng... làm hại dân, phải loại hoa màu mà không lập mẫu bắt chung thì xử tội bần. Ai giới bần nước thì thông theo việc nặng, nhẹ". Luật pháp của triều đình nói với người ra làm quan phải công tâm, khách quan trong xử phạt, không o ép, bần cùng người khác. Tài *nieuu* 683 qui định: "Quan xử án, trong bản bản, cho luật tội phải dân nếu chính văn và cách thức của luật nhà. Làm trái thì xử phạt. Xét xử theo riêng ý mình thì bần bần một tội. Nếu có thêm bần thì xử theo luật thêm bần tội cho người".

Luật Hồng Đức, với ý thức bản dân và an dân, nhà ra nhiều *nieuu* khoản qui thể chế hàng gian, hàng giá nhà bản tiền tệ, trái tội, với những qui định như: "Trong các chợ ous kinh thành hay thôn quê mà người bán không theo đúng cân thước, thăng nhà nhà nước nhà ra, mà cái nhà riêng nhà mua bản thì xử bần hoặc nhà (10), hoặc: "Ai làm những vật dụng giá (hàng giá) và vật nhà nhà, nhà nhà ném bản thì bần nhà 50 roi, bần một tội, hàng nhà bần sung công. Quan giám sát và người nhà nhà có ý dụng tung thời làm giá thì phạt tiền bần hay bần chích. Tiến phạt thông cho kẻ ous. Cân ous việc nhà nhà phạt, nếu nhà việc công thì thêm một bậc tội" (11).

Bên cạnh nội bộ luật cũng nhà cấp chế độ khoan dung, những công quyết xử phạt những kẻ phạm bần, nhà nước lại lỗi ích của quốc gia, dân tộc nhà: "Ai phạm tội chừa bần phạt nhà mà tội trừ nước thì nước tha tội. Ai phạm tội thấp ác và giá người thì không áp dụng luật nhà" (12), hay: "Làm việc công có sai lầm, bần mà tội trừ thì tha tội. Chuyền liên can nhà nhiều người, những một người bần ra trừ tội thì mỗi người (khác) nếu nước giám tội một bậc." (13)

(8) *Sđđ*, *nieuu* 377, 378, 379.

(9) Phan Huy Chú - *Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí*. Tập III. Nxb Sử học, Hà Nội, 1961, tr.127

(10) *Sđđ*, *nieuu* 187.

(11) *Sđđ*, *nieuu* 191.

(12) *Sđđ*, *nieuu* 18.

(13) *Sđđ*, *nieuu* 20.

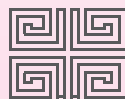
Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu tiếp thu, vận dụng, kết hợp những tố tố tụng tiên tiến của Quốc triều hình luật vào thực tiễn công tác xây dựng và hoàn thiện bộ luật hình sự, bộ luật dân sự, luật phòng chống tham nhũng, luật phòng chống lạm phí... Giáo sư Phan Huy Lê (Hội Sử học Việt Nam) cho rằng: Quốc triều hình luật là một nguồn tài nguyên vô cùng rộng lớn, là mảnh đất màu mỡ cho các nhà sử học, luật học... tiếp tục khai thác, nghiên cứu. Ông viết: "Chế độ quản chế chuyên chế quan liêu có mặt hạn chế của nó và sau này đã gây ra nhiều hậu quả nặng nề cho đất nước, những điều cần nhận mạnh là trong hoàn cảnh thế kỷ XV, nhất là dưới triều Lê Thánh Tông, vận con phát huy vai trò tích cực của nó. Với ý thức dân tộc và tinh thần tự cường cao, Lê Thánh Tông nêu cao Nho giáo, tiếp nhận mô hình chế độ quản chế Nho giáo, không luôn luôn xuất phát từ những mặt消极 của đất nước và lợi ích dân tộc."⁽¹⁴⁾ Giáo sư Oliver Oldman, chuyên gia khoa Luật Nông Nghiệp thuộc Trường Luật Yale của Harvard, đã nhận giải "Bộ luật thời Lê của nước Việt Nam truyền thống là một công trình bất hủ vùng này. Nó là truyền thống. Chúng ta thấy triều Lê và những thế kỷ trước của mình đã nỗ lực xây dựng một quốc gia vững mạnh nhờ thế mà đã vượt qua những quyền hợp pháp của con người thông qua một hệ thống pháp luật tiến bộ trong nội dung nhiều mặt của thể chế sinh ngang và mặt khác năng với những quan niệm pháp luật phương Tây căn bản hiện nay"⁽¹⁵⁾.

Nói với quá trình nói mỗi đất nước việc bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống, trong nội dung truyền thống thông tin pháp luật, lấy dân làm gốc, xuất phát từ quan niệm đồng đức và giáo dục của cha ông, luôn luôn là điều cần thiết

vào pháp luật. Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam không chỉ sinh ra mà còn sẽ kết hợp giá trị truyền thống của dân tộc. Nhà nước này là sáng tạo của Đảng Cộng sản trong suốt quá trình nói mỗi, vượt qua tình thế khủng hoảng, rút ra những bài học lớn từ sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội hanh chính quan liêu, nên tổng bộ tìm kiếm và thể nghiệm con đường phát triển phù hợp với xu thế chung của thế giới và đặc thù của dân tộc.

Xét từ quy luật kết hợp tố tố tụng nhà nước pháp quyền của chúng ta, trong quá trình hình thành, có mối liên hệ lịch sử với những yêu cầu pháp luật trong tố tố tụng phòng Nông công nhân, những bài học từ nước bằng pháp luật kết hợp với vận hành khoan dung, tinh thần nhân văn của người Việt Nam, trong nội dung thế kỷ nói nên Luật Hình Sự; những tố tố tụng pháp quyền phương Tây căn bản, nhất là tố tố tụng của các nhà khai sáng Pháp thế kỷ XVIII, quan niệm chính trị của chủ nghĩa Mác – Lênin nhờ tố tố tụng hình thành cho chúng ta hôm nay.

Nếu đất nước mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định "tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa", "tích cực phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lạm phí", nên thời "thực hiện nông bộ các chính sách và pháp luật của Nhà nước nhằm phát huy dân chủ" (dân chủ này diễn, dân chủ trực tiếp và chế độ tự quản của công nhân dân cơ) và "giới thiệu kỹ công trong xã hội"⁽¹⁶⁾. Nhờ vậy, niềm tin của truyền thống yêu nước Việt Nam, nước thể hiện trong lịch sử cũng nhờ hiện tại là niềm tin ở hình xã hội vì lợi ích của đất nước, của nhân dân.



⁽¹⁴⁾ GS. Phan Huy Lê *Lê Thánh Tông và sự nghiệp của ông trong bối cảnh lịch sử đất nước thế kỷ XV*. Trong tập *Hoàng đế Lê Thánh Tông, nhà chính trị tài năng, nhà văn hóa lỗi lạc, nhà thơ lớn*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998, tr.126.

⁽¹⁵⁾ Xem: <http://www.lawsoft.thuvienphapluat.com>

⁽¹⁶⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.125,126,128,117